TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày 28/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Ông Hà Toàn Thắng

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***
  1. Ông Phạm Đức Hiển.
  2. Bà Đoàn Hải Yến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Song An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 15/6/2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn M, Tên gọi khác: không ; Giới tính: Nam

- Sinh ngày 26/10/1975, tại huyện V, tỉnh T.

- Nơi cư trú: thôn T1, xã T2, huyện V, tỉnh T.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Họ tên cha: ông Đặng Văn P, sinh năm 1947

- Họ tên mẹ: bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1947

Hiện đều là cán bộ hưu trí và cư trú tại thành phố T3, tỉnh T4.

- Họ tên vợ: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983, hiện lao động tự do và trú tại thôn T1, xã T2, huyện V, tỉnh T.

- Con 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/4/2018 đến ngày 23/4/2018 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V.

- Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên toà.

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976. (Vắng mặt tại phiên toà)

Trú tại: Thôn P, xã T5, huyện V, tỉnh T.

- Anh Tô Văn Q, sinh năm 1974. (Vắng mặt tại phiên toà)

Trú tại: Tổ A, thị trấn V1, huyện V, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị mắc nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 15 phút ngày 17/4/2018, Đặng Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu đen Biển số đăng ký 29M6-4421 mang theo 200.000 đồng từ nhà ở thôn T1, xã T2, huyện V, tỉnh T đến khu vực quán chuột thuộc xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tìm mua Hêrôin về sử dụng. Tại đây M gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ 02 gói Hêrôin mỗi gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu vàng và bỏ vào 01 túi nilon giá 200.000 đồng. Xác định là mua được Hêrôin, M không mở ra kiểm tra mà bỏ luôn vào túi quần dài phía sau, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về tỉnh T. M đi theo đường quốc lộ10A, mục đích tìm người quen để xin tiền mua xilanh để sử dụng Hêrôin. Khi M đang dừng xe tại đường 10A thuộc địa phận thôn B, xã T5, huyện V, tỉnh T, thì bị lực lượng Công an huyện V yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, cư trú thôn P, xã T5, huyện V, tỉnh T, và anh Tô Văn Q, sinh năm 1974, cư trú tại tổ A, thị trấn V1, huyện V, tỉnh T, Công an huyện V tiến hành kiểm tra đã thu giữ tại túi quần dài phía sau, bên trái M đang mặc 02 gói Hêrôin có trọng lượng 0,2115 gam *(Không phẩy hai nghìn một trăm mười năm gam)*. Ngoài ra lực lượng Công an còn quản lý của Mạnh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu sơn đen, Biển số đăng ký 29M6-4421.

- Bản kết luận giám định số 133/LKGĐ-PC54 ngày 17/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: "*Mẫu gửi giám định thu của Đặng Văn M là ma túy loại heroine (hêrôin), có khối lượng 0,2115 gam (Không phẩy hai nghìn một trăm mười năm gam. H*eroine *STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính Phủ".*

- Cáo trạng số 45/CT-VKSVT, ngày 15/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Đặng Văn M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Đặng Văn M từ 01năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích thu lợi bất chính.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đặng Văn M niêm phong trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 133/LKGĐ-PC54 ngày 17/4/2018.

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện V lập hồi 15 giờ, ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T5, huyện V, tỉnh T (Bút lục số từ số 01 đến số 04);

- Biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện V lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 17/4/2018 tại UBND xã T5. (Bút lục số 05);

- Kết luận giám định số 133/LKGĐ-PC54 ngày 17/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: "*Mẫu gửi giám định thu của Đặng Văn M là ma túy loại heroine (hêrôin), có khối lượng 0,2115 gam (Không phẩy hai nghìn một trăm mười năm gam. H*eroine *STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính Phủ".* (Bút lục số 13);

- Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, cư trú thôn P, xã T5, huyện V, tỉnh T, và anh Tô Văn Q, sinh năm 1974, cư trú tại tổ A, thị trấn V1, huyện V, tỉnh T (Bút lục từ số 68 đến số 75);

Thể hiện như sau: Hồi 15 giờ ngày 17/4/2018, tại đường 10A thuộc địa phận thôn B, xã T5, huyện V, tỉnh T, Công an huyện V, tỉnh T bắt quả tang Đặng Văn M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần dài phía sau, bên trái đang mặc 0,2115 gam Hêrôin mục đích sử dụng cho bản thân.

[2] Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn M đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 theo như quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Đặng Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Đánh giá các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là " thành khẩn khai báo"; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Đặng Văn M niêm phong trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 133/LKGĐ-PC54 ngày 17/4/2018.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Đặng Văn M khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực quán chuột thuộc xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Quá trình điều tra chưa xác định được người bán ma túy cho M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, màu sơn đen, biển số đăng ký 29M6-4421, M sử dụng để đi mua ma túy: M khai là xe mua của một người không rõ tên tuổi ở thành phố H và đã bị mất giấy tờ đăng ký xe. Qua tài liệu điều tra xác minh, xe môtô M điều khiển số khung RLHJC5212CY120631, số máy JC52E-4154176 có biển số đăng ký xe 20F1-070.83 mang tên chị Bùi Thị C, sinh năm 1967 ở thôn B, xã K, huyện Đ, tỉnh T4. Biển số đăng ký 29M6-4421 có số

khung 01103473; số máy 001473 mang tên chị Nguyễn Thị Thu H, địa chỉ xóm D, xã P, huyện G, thành phố H. Do chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều ra Công an huyện V tách ra tiếp tục quản lý xác minh làm rõ để xử lý sau.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Hội đồng xét xử nhận định: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo các quyền của bị cáo và những người tham gia tố tụng, đảm bảo sự khách quan, không ép cung, không dùng nhục hình. Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đều đúng mẫu văn bản tố tụng, đúng nội dung theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Đặng Văn M 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích thu lợi bất chính.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,1955 gam Hêroin của Đặng Văn M niêm phong trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 133/LKGĐ-PC54 ngày 17/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T *(Có đặc điểm trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 15/6/2018).*

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Đặng Văn M phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư, Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vũ Thư;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, Thái Bình
- Tòa án tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HĐXX SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Hà Toàn Thắng